

Số: 4436 /CTTPHCM-TTHT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2021
V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH ThinkPower Information Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà The World Center, Số 46-48-50 đường Phạm Hồng Thái,
P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM
Mã số thuế: 0316168175

Trả lời văn bản không số ngày 09/4/2021 của Công ty về chính sách thuế,
Cục Thuế Thành phố có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 17 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc
hội quy định thủ tục áp dụng ưu đãi đầu tư (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015 đến
ngày 31/12/2020):

“1. Đối với dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, cơ quan đăng
ký đầu tư ghi nội dung ưu đãi đầu tư, căn cứ và điều kiện áp dụng ưu đãi đầu tư
tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

2. Đối với dự án không thuộc trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu
tư, nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư nếu đáp ứng các điều kiện hưởng ưu
đãi đầu tư mà không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
Trong trường hợp này, nhà đầu tư căn cứ điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư quy
định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này, quy định khác của pháp luật có liên
quan để tự xác định ưu đãi đầu tư và thực hiện thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ
quan thuế, cơ quan tài chính và cơ quan hải quan tương ứng với từng loại ưu đãi
đầu tư.”.

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, tại Điều 17
quy định thủ tục áp dụng ưu đãi đầu tư:

“Điều 17. Thủ tục áp dụng ưu đãi đầu tư

1. Ưu đãi đầu tư ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết
định chủ trương đầu tư gồm những nội dung sau đây:

a) Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 16
Nghị định này;

b) Căn cứ áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về đất đai.

2. Đối với dự án đầu tư thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư, nhà đầu tư căn cứ nội dung ưu đãi đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư để hưởng ưu đãi đầu tư. Căn cứ áp dụng ưu đãi đầu tư đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ là Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

...”

Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

+ Tại khoản 5 Điều 18 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định về dự án đầu tư mới:

“a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

- Dự án đầu tư độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động (kể cả trường hợp dự án có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện) có Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 để thực hiện dự án đầu tư độc lập này.

- Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

... c) Đối với doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại hoặc ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định.

...”.

+ Tại khoản 1 Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định về thuế suất ưu đãi:

“Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

... b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: ...sản xuất sản phẩm phần mềm...”.

+ Tại điểm a khoản 1 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này)”.

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08/4/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình (có hiệu lực từ ngày 19/8/2020),

Căn cứ các quy định trên, về nguyên tắc đối với hoạt động được xác định là hoạt động sản xuất phần mềm theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT và thuộc Danh mục sản phẩm phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông thì khoản thu nhập từ hoạt động này được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại khoản 1 Điều

11 và khoản 1 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC. Các hoạt động kinh doanh khác không phải là sản xuất sản phẩm phần mềm thì không được ưu đãi thuế, phải thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN đầy đủ theo quy định. Nhà đầu tư phải căn cứ nội dung ưu đãi đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư để hưởng ưu đãi đầu tư. Công ty tự chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong hồ sơ đề xuất ưu đãi thuế cho hoạt động sản xuất phần mềm và tự xác định hoạt động sản xuất phần mềm đáp ứng quy trình theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Cục Thuế Thành phố thông báo để Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./. *đkt*

Nơi nhận: *ph*

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng TTKT 5;
- Lưu: VT, TTHT (ttrang.5b).

632 – UD

15/15/35



CỤC TRƯỞNG

M
Lê Duy Minh